TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 648/2024/HS-PT
Ngày 09 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Xuân Thành

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Duyên

Ông Hà Huy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Tâm - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Hừng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 470/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Huỳnh Văn H và Huỳnh Văn N. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số10/2024/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang .

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 724/2024/QĐXXPT-HS ngày 24 tháng 7 năm 2024.

1. Huỳnh Văn H, sinh ngày 27/10/1985 tại tỉnh Bến Tre; Số CCCD: 083085004998;

Nơi cư trú: Số E, ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Huỳnh Văn H1 và bà Hồ Thị Bé H2; Có vợ là Phạm Mỹ T và có 02 con; Đặc điểm nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với gia đình đi học đến lớp 10 nghỉ học làm thuê tại địa phương cho đến ngày phạm tội; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 12/5/2021 bị Thanh Tra Sở tài nguyên môi trường tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021, mức phạt tiền 15.000.000 đồng, Huỳnh Văn H chưa đóng phạt; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh (có mặt).

2. Huỳnh Văn N, sinh ngày 30/5/1980, tại tỉnh Bến Tre; Số CCCD: 083080006684;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số B, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Huỳnh Văn M và bà Nguyễn Thị B; Có vợ là Nguyễn Thị Kim Q và có 01 con; Đặc điểm nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với gia đình đi học đến lớp 04 nghỉ học làm thuê tại địa phương cho đến ngày phạm tội; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 lần. Ngày 12/5/2021 bị Thanh Tra Sở tài nguyên môi trường tỉnh T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 12/5/2021, mức phạt tiền 15.000.000 đồng, Huỳnh Văn N chưa đóng phạt; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm nội dung vụ án như sau:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/5/2021, Huỳnh Văn H, Huỳnh Văn N bị Thanh tra Sở tài nguyên môi trường tỉnh T ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính hình thức phạt tiền về hành vi khai thác khoáng sản trái phép, chưa thực hiện việc đóng phạt nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi khai thác khoáng sản là cát, sỏi lòng sông trái phép cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 13/12/2022, Huỳnh Văn N điều khiển phương tiện thủy nội địa, số đăng ký TG 14306 với Huỳnh Văn H khai thác cát lòng sông trái phép tại khu vực thuộc xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang thì bị Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh T phát hiện, khối lượng cát là 27,25m^3.

Tang vật thu giữ: 27,25m^3 cát lòng sông còn ẩm ướt; 01 phương tiện thủy nội địa (vỏ thép) đã qua sử dụng, số đăng ký TG 14306 và 01 động cơ máy chính nhãn hiệu Deawoo 310 CV; 01 máy hút cát, ống hút cát (đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận giám định số 1495/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Đối với mẫu cát lòng sông được thu trong khoang chứa của phương tiện Huỳnh Văn H, Huỳnh Văn N dùng để khai thác cát trái phép ngày 13/12/2022 gửi giám định là khoáng sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 2850/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Tiền Giang xác định 27,25m^3 cát sông tại thời điểm ngày 13/12/2022 trị giá 5.177.500 đồng.

Trong lần vi phạm này, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường không phát hiện Huỳnh Văn N, Huỳnh Văn H có một tiền sự nên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với N và H bằng hình thức phạt tiền. Vì vậy, ngày 22/12/2023, Công an tỉnh T ra các quyết định hủy bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Huỳnh Văn N, Huỳnh Văn H để chuyển hồ sơ sang Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý hình sự.

Lần thứ hai: Vào lúc 21 giờ 35 phút, ngày 08/02/2023 tại khu vực xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang, Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh T bắt quả tang Nguyễn Tú A (Tọt), sinh ngày 05/10/1992, ngụ số E, ấp H, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre điều khiển phương tiện thủy nội địa (vỏ thép) không số đăng ký cùng với Huỳnh Văn H đang thực hiện hành vi khai thác cát trái phép khối lượng 7,2675m^3. Lần phạm tội này, Huỳnh Văn H được Nguyễn Tú A thuê giá 250.000 đồng/chuyến.

Tang vật thu giữ gồm: 7,2675m^3 cát lòng sông còn ẩm ướt; 01 phương tiện thủy nội địa (vỏ thép, đã qua sử dụng, không số đăng ký) và 01 động cơ máy chính; 01 máy hút cát, ống hút cát (đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận giám định số 1497/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Đối với mẫu cát lòng sông được thu trong khoang chứa của phương tiện mà Huỳnh Văn H dùng để khai thác cát trái phép ngày 08/02/2023 gửi giám định là khoáng sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 1942/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Tiền Giang xác định: 7,2675m^3 cát sông trị giá 1.380.825 đồng.

* Về vật chứng và xử lý vật chứng.

- Đối với lần phạm tội thứ nhất:

+ Phương tiện thủy nội địa, số đăng ký TG 14306 là của bà Nguyễn Thị S, sinh ngày 17/8/1952, ngụ ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang, bà S không biết N, H sử dụng để đi khai thác cát trái phép nên cơ quan có thẩm quyền đã trả phương tiện cho chủ sở hữu.

+ Số lượng cát đã được Phòng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh T xử lý bằng hình thức tịch thu.

- Đối với lần phạm tội thứ hai:

+ Phương tiện thủy nội địa (vỏ thép) không số đăng ký do Nguyễn Tú A thuê của Trần Chí B1, sinh năm 1996, ngụ ấp T, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang để đi mua cát. Việc bơm hút cát trái phép của Huỳnh Văn H, Nguyễn Tú A thì Trần Chí B1 không biết.

+ Đối với 7,2675m^3 cát hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đang bảo quản.

Trong quá trình tiến hành tố tụng Huỳnh Văn N, Huỳnh Văn H có thái độ thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, hai bị cáo chưa có tiền án, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Riêng bị cáo Huỳnh Văn H phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn H và Huỳnh Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên".

2. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Trong hạn luật định các bị cáo kháng cáo bản án với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và cho rằng: Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Huỳnh Văn H và Huỳnh Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" và xử phạt bị cáo H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, Huỳnh Văn N 01 (một) năm tù là có căn cứ đúng pháp luật; do vậy đề nghị không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời khai nhận của bị cáo, và kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đánh giá khách quan, toàn diện và đầy đủ chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tố tụng: Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Huỳnh Văn N có đơn xin hoãn phiên toà vì lý do sức khoẻ, theo đơn thuốc của bị cáo cung cấp thể hiện bị cáo bị đau răng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định. Xét thấy lý do xin hoãn phiên toà của bị cáo không chính đáng, do vậy không có căn cứ được chấp nhận.

[1] Trong các ngày 13/12/2022, và 08/02/2023 Huỳnh Văn N điều khiển phương tiện thủy nội địa, số đăng ký TG 14306 với Huỳnh Văn H khai thác cát lòng sông trái phép tại khu vực thuộc xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang Tang vật thu giữ gồm: 7,2675m^3 cát lòng sông còn ẩm ướt; 01 phương tiện thủy nội địa (vỏ thép, đã qua sử dụng, không số đăng ký) và 01 động cơ máy chính; 01 máy hút cát, ống hút cát (đã qua sử dụng).

Tại Bản kết luận giám định số 1497/KL-KTHS ngày 27/3/2023 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Đối với mẫu cát lòng sông được thu trong khoang chứa của phương tiện mà Huỳnh Văn H dùng để khai thác cát trái phép ngày 08/02/2023 gửi giám định là khoáng sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số:1942/KL-HĐĐGTS ngày 17/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Tiền Giang xác định: 7,2675m^3 cát sông trị giá 1.380.825 đồng.

Với hành vi nêu trên các bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên" là có căn cứ đúng pháp luật.

[2] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Trong những năm gần đây, tình trạng khai thác trái phép khoáng sản cát từ đáy sông tại các địa phương ngày càng gia tăng, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, xói mòn, sạt lở nghiêm trọng, đe dọa trực tiếp đến sự an toàn đời sống của người dân sống ven sông và lân cận. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử phạt nghiêm khắc, có tác dụng răn đe giáo dục, phòng ngừa với loại tội phạm ngày càng gia tăng trong xã hội. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đồng thời phân hóa vai trò của từng bị cáo, áp dụng đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo H 01 năm 06 tháng tù, bị cáo N 01 năm tù là thỏa đáng và không nặng; do vậy đơn kháng cáo của các bị cáo không có căn cứ được chấp nhận.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Văn H và Huỳnh Văn N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2024/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn H và Huỳnh Văn N phạm tội "Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên".

2. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn N 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn H và Huỳnh Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND tỉnh Tiền Giang; (5)
- VKSND tỉnh Tiền Giang; (1)
- Công an tỉnh Tiền Giang; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang; (1)
- Cục THADS tỉnh Tiền Giang; (1)
- Các bị cáo; (2)
- Lưu VT (5), HS (2) (Án-Tâm).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thành